TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAI LẬY** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **42**/2021/QĐST-HNGĐ	*Cai Lậy, ngày 16 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 278/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị **Phan Thị Kim T**, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Ấp H, xã M, huyện CB, tỉnh T.

2. Anh **Trần Văn N**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện C, tỉnh T

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 11 năm 2021, anh Trần Văn N và chị Phan Thị Kim T đã thực sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được các nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn N và chị Phan Thị Kim T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Phan An N, sinh ngày 17/12/2018. Chị Phan Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh Trần Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trần Văn N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Trần Văn N và chị Phan Thị Kim T thỏa thuận chị Phan Thị Kim T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí HNST.

[2] Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải ngày 08 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn N và chị Phan Thị Kim T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trần Phan An N, sinh ngày 17/12/2018. Chị Phan Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh Trần Văn N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Trần Văn N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Phan Thị Kim T tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000 đồng tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0001289 ngày 28/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên xem như đã thi hành xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Cai Lậy;
- UBND xã P;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

Nguyễn Kim Ngọc